

ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHUNG VỀ TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN BẰNG PHƯƠNG TIỆN ĐIỆN TỬ CỦA VPBANK ÁP DỤNG CHO KHÁCH HÀNG TỔ CHỨC

(Áp dụng từ ngày 16/11/2022)

Điều kiện giao dịch chung này áp dụng cho Khách hàng tổ chức gửi tiền có kỳ hạn bằng Phương tiện điện tử của VPBank. Điều kiện giao dịch chung này là Phụ lục gắn liền, không tách rời của Thỏa thuận tiền gửi có kỳ hạn giữa Khách hàng và VPBank.

Bằng việc ký Thỏa thuận tiền gửi có kỳ hạn:

- (i) Khách hàng xác nhận đã đọc, hiểu rõ các điều khoản trong Điều kiện giao dịch chung này.
- (ii) VPBank và Khách hàng chấp nhận và cam kết tuân thủ đúng các điều khoản và điều kiện của Điều kiện giao dịch chung này.

Điều 1. Giải thích từ ngữ

1. **Thỏa thuận tiền gửi có kỳ hạn/ Thỏa thuận tiền gửi:** Là Thỏa thuận tiền gửi có kỳ hạn được xác lập giữa VPBank và Khách hàng bằng Phương tiện điện tử, trong đó ghi nhận các thỏa thuận giữa VPBank và Khách hàng liên quan tới việc gửi và nhận các Khoản tiền gửi được Khách hàng gửi tại VPBank nêu tại Thỏa thuận tiền gửi.
2. **Khách Hàng/KH:** Là khách hàng tổ chức sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp của VPBank, thuộc đối tượng Người cư trú, gửi tiền tại VPBank và có thông tin như nêu tại Thỏa thuận tiền gửi.
3. **VPBank:** Là Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (bao gồm Hội sở, các chi nhánh, phòng giao dịch và các đơn vị kinh doanh khác của VPBank) và có thông tin như nêu tại Thỏa thuận tiền gửi.
4. **Điều kiện giao dịch chung về tiền gửi có kỳ hạn bằng Phương tiện điện tử áp dụng cho khách hàng tổ chức** (sau đây gọi chung là “Điều kiện giao dịch chung”): Là những điều khoản ổn định do VPBank công bố từng thời kỳ để áp dụng cho tất cả Khách hàng tổ chức gửi tiền gửi có kỳ hạn bằng Phương tiện điện tử tại VPBank như quy định dưới đây. Điều kiện giao dịch chung đã được VPBank cung cấp để Khách hàng đọc, nghiên cứu và xác nhận đồng ý khi Khách hàng thực hiện gửi tiền trên các Phương tiện điện tử của VPBank. Điều kiện giao dịch chung đồng thời được VPBank thông báo công khai theo quy định của pháp luật.
Các sản phẩm tiền gửi có kỳ hạn bằng phương tiện điện tử của VPBank áp dụng Điều kiện giao dịch chung này sẽ được ghi nhận cụ thể tại Thỏa thuận tiền gửi.
5. **Phương tiện điện tử:** Là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện tử hoặc công nghệ tương tự.
6. **Giấy tờ xác minh thông tin tổ chức:** là Quyết định thành lập hoặc Giấy phép hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các giấy tờ khác tương đương theo quy định của pháp luật.
7. **Tài khoản thanh toán (TKTT):** Là tài khoản thanh toán được KH sử dụng để gửi, nhận chi trả tiền gửi có kỳ hạn. Chi tiết thông tin Tài khoản thanh toán của KH được quy định tại Thỏa thuận tiền gửi.
8. **Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp:** Là Dịch vụ ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp do VPBank cung cấp nhằm tạo sự thuận tiện cho Khách hàng trong việc thực hiện các giao dịch trên Tài khoản thanh toán đã đăng ký tại VPBank thông qua mạng Internet. Tùy từng thời kỳ, theo chính sách của VPBank, Dịch vụ ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp có thể được hiển thị dưới các tên gọi khác nhau như Dịch vụ VPBank NEOBiz hoặc Dịch vụ VPBank online KHDN hoặc Dịch vụ VPBank CMP hoặc bất kỳ tên gọi nào khác theo thông báo của VPBank.



9. **Hệ thống ngân hàng điện tử/ Hệ thống:** Là Hệ thống các phương tiện điện tử mà VPBank sử dụng để giao tiếp với Khách hàng, thông qua đó VPBank cung ứng các sản phẩm, Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp cho Khách hàng, cụ thể, Khách hàng có thể kết nối tới các trang web/ ứng dụng cung cấp Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp thông qua các Thiết bị điện tử. Tùy từng thời kỳ, trong các mẫu biểu, hợp đồng ký, ký kết với Khách hàng, Hệ thống ngân hàng điện tử có thể được hiển thị dưới các tên gọi khác nhau như Hệ thống VPBank NEOBiz hoặc Hệ thống VPBank online KHDN hoặc Hệ thống VPBank CMP hoặc bất kỳ tên gọi nào khác theo thông báo của VPBank.
10. **Hợp đồng cung cấp Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp:** Là Hợp đồng sử dụng dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp được tạo lập bởi (i) Giấy đề nghị kèm Hợp đồng đã được chấp thuận bởi VPBank và Bản Điều kiện giao dịch chung về cung cấp dịch vụ ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp được VPBank áp dụng trong từng thời kỳ hoặc (ii) Đơn đăng ký Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến và Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ thanh toán Ngân hàng trực tuyến Doanh nghiệp được ký kết giữa VPBank và Khách hàng.
11. **Người lập lệnh:** là Người lập lệnh thanh toán hoặc Người lập lệnh thanh toán mở rộng như được quy định tại Hợp đồng cung cấp Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp. Người lập lệnh chịu trách nhiệm khởi tạo các Lệnh giao dịch để gửi tiền hoặc tất toán Khoản tiền gửi và đẩy cho Người duyệt lệnh xử lý thông qua Hệ thống ngân hàng điện tử.
12. **Người duyệt lệnh:** là Người duyệt lệnh thanh toán hoặc Người duyệt lệnh thanh toán mở rộng như được quy định tại Hợp đồng cung cấp Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp. Người duyệt lệnh chịu trách nhiệm duyệt các Lệnh giao dịch để gửi tiền hoặc tất toán Khoản tiền gửi được lập (khởi tạo) bởi Người lập lệnh và đẩy lệnh phê duyệt đó đến VPBank xử lý thông qua Hệ thống ngân hàng điện tử.
13. **Người sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp:** Tùy từng trường hợp là Người lập lệnh và/hoặc Người duyệt lệnh.
14. **Khoản tiền gửi:** Là khoản tiền gửi có kỳ hạn được KH gửi tại VPBank thông qua Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp theo Thỏa thuận tiền gửi.
15. **Tất toán:** là việc chuyển toàn bộ số tiền gửi và lãi phát sinh trên Khoản tiền gửi của KH tại thời điểm tất toán sang TKTT được dùng để nhận chi trả gốc, lãi tiền gửi có kỳ hạn theo quy định tại Thỏa thuận tiền gửi.
16. **FATCA:** là Đạo luật về tuân thủ thuế đối với chủ tài khoản ở nước ngoài của Hoa Kỳ.
17. Các thuật ngữ khác chưa được giải thích tại đây sẽ hiểu theo quy định tại Hợp đồng cung cấp Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp, quy định của VPBank về việc sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp, quy định có liên quan của VPBank và của pháp luật.

Điều 2. Thỏa Thuận Về Gửi Và Nhận Khoản Tiền Gửi

- Khách hàng đồng ý gửi và VPBank đồng ý nhận Khoản tiền gửi của KH với thông tin về Số tiền gửi, Đồng tiền gửi, Thời hạn gửi tiền, Ngày gửi tiền, Ngày đến hạn, Lãi suất, Phương thức trả lãi, Phương thức xử lý tiền gốc, lãi khi đến hạn, TKTT được dùng để gửi tiền gửi có kỳ hạn, TKTT được dùng để nhận chi trả gốc, lãi tiền gửi có kỳ hạn như ghi nhận tại Thỏa thuận tiền gửi và các thỏa thuận khác như ghi nhận tại Điều kiện giao dịch chung này.
- Trường hợp bất kỳ nội dung nào trong Điều kiện giao dịch chung này khác với nội dung trong Thỏa thuận tiền gửi thì nội dung trong Thỏa thuận tiền gửi được ưu tiên áp dụng.

Điều 3. Phương Pháp Tính Lãi

- Lãi Suất:**
 - Lãi suất áp dụng đối với Khoản tiền gửi được Các Bên thỏa thuận tại Thỏa thuận tiền gửi và được cố định trong suốt Thời hạn gửi tiền, ngoại trừ lãi suất rút trước hạn thực hiện theo điều b) Khoản 1 này.

b) Lãi suất rút trước hạn tiền gửi được áp dụng như sau:

- Trường hợp Khách hàng rút trước hạn toàn bộ Số tiền gửi: toàn bộ Số tiền gửi của Khách hàng sẽ được hưởng mức lãi suất không kỳ hạn thấp nhất của VPBank theo đối tượng Khách hàng và theo loại đồng tiền đã gửi tại thời điểm Khách hàng rút tiền gửi trước hạn.
- Trường hợp Khách hàng rút trước hạn một phần Số tiền gửi:
 - + Đối với phần tiền gửi rút trước hạn, Khách hàng sẽ được hưởng mức lãi suất không kỳ hạn thấp nhất của VPBank theo đối tượng Khách hàng và theo loại đồng tiền đã gửi tại thời điểm Khách hàng rút tiền gửi trước hạn.
 - + Đối với phần tiền gửi còn lại, Khách hàng sẽ được hưởng mức lãi suất đang áp dụng đối với Khoản tiền gửi mà khách hàng rút trước hạn một phần.
- Đối tượng khách hàng nêu tại điểm (b) này được xác định theo tiêu chí phân khúc khách hàng theo quy định khai thác khách hàng doanh nghiệp của VPBank từng thời kỳ.

2. Phương pháp tính lãi: Các Bên thống nhất phương pháp tính lãi cho Số tiền gửi theo (các) Thỏa thuận tiền gửi như sau:

a) Yếu tố tính lãi:

- (i) Thời hạn tính lãi: Được xác định từ ngày VPBank nhận tiền gửi đến hết ngày liền kề trước ngày VPBank thanh toán hết Số tiền gửi (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi). Thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.
- (ii) Số dư thực tế: Là số dư cuối ngày tính lãi của số dư tiền gửi mà VPBank phải trả cho Khách hàng được sử dụng để tính lãi theo thỏa thuận tại Điều kiện giao dịch chung này.
- (iii) Số ngày duy trì số dư thực tế: Là số ngày mà số dư thực tế cuối mỗi ngày không thay đổi.
- (iv) Lãi suất tính lãi được tính theo tỷ lệ %/năm (lãi suất năm); một năm là ba trăm sáu mươi lăm ngày

b) Công thức tính lãi: Tiền lãi sẽ được tính theo công thức sau:

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Số dư thực tế} \times \text{số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365}$$

- c) Trường hợp thời hạn tính từ khi VPBank nhận tiền gửi đến khi Khách hàng rút tiền gửi là dưới một ngày và duy trì qua đêm, Các Bên thỏa thuận rằng, thời hạn tính lãi và số ngày duy trì số dư thực tế để tính lãi được xác định là 01 (một) ngày, số dư thực tế dùng để tính lãi là số dư cuối ngày trong thời hạn tính lãi. Để làm rõ, Các Bên thống nhất rằng trường hợp Khách hàng gửi tiền và rút luôn trong cùng ngày làm việc thì không phát sinh tiền lãi trả cho Khách hàng.
- 3. Các Bên thống nhất rằng mức lãi suất tính lãi theo Khoản 2 Điều này tương ứng với mức lãi suất năm theo phương pháp tính lãi quy định tại Khoản 1, Điều 5, Thông tư số 14/2017/TT-NHNN¹.

Điều 4. Chi trả gốc, lãi tiền gửi và kéo dài Thời hạn gửi tiền

¹ Thông tư 14/2017/TT-NHNN ngày 29/9/2017 quy định phương pháp tính lãi trong hoạt động nhận tiền gửi, cấp tín dụng giữa TCTD với Khách hàng

1. Chi trả trước hạn:

- a) Trường hợp tại Thỏa thuận tiền gửi ghi nhận phương thức trả lãi là "*Lãi trả đầu kỳ vào ngày Khách hàng gửi tiền thành công*": Khách hàng không được rút một phần mà chỉ được rút toàn bộ Số tiền gửi trước Thời hạn gửi tiền.
- b) Trường hợp tại Thỏa thuận tiền gửi ghi nhận phương thức trả lãi là "*Lãi trả định kỳ hàng tháng/ quý/ 06 tháng/ năm*" hoặc "*Lãi trả cuối kỳ vào ngày đến hạn thanh toán*": Khách hàng được rút một phần hoặc toàn bộ Số tiền gửi trước Thời hạn gửi tiền (bao gồm cả Thời hạn gửi tiền ban đầu và Thời hạn gửi tiền mới quy định tại khoản 3 Điều này trong trường hợp Các Bên có thỏa thuận về kéo dài thời hạn gửi tiền).
- c) Trường hợp phương thức trả lãi là "*Lãi trả đầu kỳ vào ngày Khách hàng gửi tiền thành công*" hoặc "*Lãi trả định kỳ hàng tháng/ quý/ 06 tháng/ năm*", Khách hàng đồng ý rằng VPBank có quyền khấu trừ toàn bộ số tiền lãi đã trả cho Khách hàng vào Số tiền gửi và tiền lãi (nếu có) của Khoản tiền gửi mà Khách hàng yêu cầu rút trước hạn trước khi chuyển trả cho Khách hàng. Khách hàng cam kết không có bất cứ khiếu nại, khiếu kiện hoặc tranh chấp nào đối với VPBank về vấn đề này.

2. Thanh toán gốc và thỏa thuận kéo dài Thời hạn gửi tiền:

- d) *Trường hợp tại Thỏa thuận tiền gửi ghi nhận phương thức xử lý tiền gốc và lãi khi đến hạn là "nhập lãi vào gốc và tự động tái tục"*: Trừ trường hợp có thỏa thuận khác, các Bên thống nhất rằng vào Ngày đến hạn, lãi của Số tiền gửi sẽ nhập gốc và toàn bộ Số tiền gửi gốc và lãi sẽ tự động tái tục sang một kỳ hạn mới bằng Thời hạn gửi tiền đăng ký ban đầu như quy định tại Thỏa thuận tiền gửi. Mức lãi suất áp dụng là mức lãi suất tương ứng theo quy định của VPBank tại thời điểm bắt đầu Thời hạn gửi tiền mới. Lãi của Số tiền gửi sẽ được VPBank tự động chi trả vào TKTT được dùng để nhận chi trả gốc, lãi tiền gửi có kỳ hạn như quy định tại Thỏa thuận tiền gửi.
- e) *Trường hợp tại Thỏa thuận tiền gửi ghi nhận phương thức xử lý tiền gốc và lãi khi đến hạn là "tái tục gốc, lãi chuyển vào tài khoản thanh toán"*: Vào ngày đến hạn, toàn bộ Số tiền gửi gốc sẽ được tự động tái tục sang một kỳ hạn tiền gửi mới bằng Thời hạn gửi tiền đăng ký ban đầu như quy định tại Thỏa thuận tiền gửi. Mức lãi suất áp dụng là mức lãi suất tương ứng theo quy định của VPBank tại thời điểm bắt đầu Thời hạn gửi tiền mới. Lãi của Số tiền gửi sẽ được VPBank tự động chi trả vào TKTT được dùng để nhận chi trả gốc, lãi tiền gửi có kỳ hạn như quy định tại Thỏa thuận tiền gửi.
- f) *Trường hợp tại Thỏa thuận tiền gửi ghi nhận phương thức xử lý tiền gốc và lãi khi đến hạn là "tự động tất toán gốc và lãi chuyển vào tài khoản thanh toán"*: Trừ trường hợp có thỏa thuận khác, các Bên thống nhất rằng vào Ngày đến hạn, toàn bộ Số tiền gửi gốc và lãi sẽ được VPBank tự động chi trả vào TKTT được dùng để nhận chi trả gốc, lãi tiền gửi có kỳ hạn như quy định tại Thỏa thuận tiền gửi. Theo đó, Các Bên thỏa thuận không kéo dài Thời hạn gửi tiền vào Ngày đến hạn.

3. Thanh toán lãi: Thực hiện theo Thỏa thuận tiền gửi.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

1. Quyền của Khách hàng:

- a) Được hưởng lãi tiền gửi theo lãi suất thỏa thuận với VPBank trong Thỏa thuận tiền gửi, Điều kiện giao dịch chung này kể từ ngày VPBank thực tế nhận được Số tiền gửi từ Khách hàng.
- b) Được yêu cầu VPBank thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản lãi, gốc đến hạn, lãi quá hạn (nếu có) theo quy định tại Thỏa thuận tiền gửi, Điều kiện giao dịch chung này.
- c) Được sử dụng số dư của Khoản tiền gửi làm tài sản đảm bảo theo quy định của pháp luật về giao dịch đảm bảo.
- d) Các quyền khác theo quy định tại Hợp đồng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp, quy định của pháp luật và quy định khác có liên quan của VPBank (bao gồm cả các quy định của Pháp luật về Phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài

trợ phò biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tuân thủ cấm vận trùng phạt) và thỏa thuận của Các Bên.

2. Nghĩa vụ của Khách hàng:

- a) Chuyển cho VPBank Số tiền gửi theo đúng thời gian quy định tại Thỏa thuận tiền gửi.
- b) Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp và các vấn đề liên quan khác đến nguồn gốc Số tiền gửi tại VPBank.
- c) Chịu trách nhiệm giải quyết tất cả các vấn đề tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến Khoản tiền gửi tại VPBank.
- d) Cung cấp cho VPBank tất cả các thông tin, tài liệu theo yêu cầu hợp lý của VPBank nhằm tuân thủ các quy định của Pháp luật và/hoặc thỏa thuận liên Chính phủ có liên quan.
- e) Không được chuyển giao quyền sở hữu đối với Khoản tiền gửi cho bất kỳ tổ chức, cá nhân nào khác.
- f) Đảm bảo TKTT được dùng để gửi tiền gửi có kỳ hạn, TKTT được dùng để nhận chi trả gốc, lãi tiền gửi có kỳ hạn nêu tại Thỏa thuận tiền gửi là của chính Khách hàng.
- g) Đảm bảo tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ của Khách hàng theo Hợp đồng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp khi thực hiện các giao dịch trong quá trình gửi, tất toán tiền gửi có kỳ hạn online trên Hệ thống ngân hàng điện tử;
- h) Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp, quy định của pháp luật và quy định khác có liên quan của VPBank (bao gồm cả các quy định của Pháp luật về Phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phò biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tuân thủ cấm vận trùng phạt) và thỏa thuận của Các Bên.

Điều 6. Quyền và Nghĩa vụ của VPBank

1. Quyền của VPBank:

- a) Không chịu trách nhiệm về việc xác định tính hợp pháp và các vấn đề liên quan khác đến nguồn gốc Khoản tiền gửi của Khách hàng.
- b) Yêu cầu Khách hàng giải quyết tất cả các vấn đề tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến Khoản tiền gửi của Khách hàng.
- c) Các quyền khác theo quy định tại Hợp đồng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp, quy định của pháp luật và quy định khác có liên quan của VPBank (bao gồm cả các quy định của Pháp luật về Phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phò biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, tuân thủ cấm vận trùng phạt) và thỏa thuận của Các Bên.

2. Nghĩa vụ của VPBank:

- a) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn Khoản tiền gửi (cả gốc, lãi phát sinh) khi đến hạn cho Khách hàng theo quy định tại Thỏa thuận tiền gửi, Điều kiện giao dịch chung này.
- b) Tạo điều kiện thuận lợi cho Khách hàng khi Khách hàng có nhu cầu sử dụng Số tiền gửi theo Thỏa thuận tiền gửi, Điều kiện giao dịch chung này làm tài sản đảm bảo.
- c) Bảo đảm bí mật thông tin, từ chối việc điều tra phong toả, cầm giữ, trích chuyển tiền gửi mà không có sự đồng ý của Khách hàng trừ trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu và/hoặc trường hợp pháp luật có quy định khác.
- d) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và thỏa thuận của Các Bên.

Điều 7. Trao Đổi Thông Tin, Thay Đổi, Sửa Đổi Sản Phẩm, Dịch Vụ

1. Đối với thông báo các sản phẩm, dịch vụ, chương trình khuyến mại của VPBank (bao gồm

cả thông tin quảng cáo, khuyến mại về các sản phẩm, dịch vụ, ưu đãi, chương trình, hoạt động,... của VPBank) Khách hàng đồng ý nhận thông qua tin nhắn, thư điện tử, cuộc gọi điện thoại và các phương tiện khác được VPBank triển khai từng thời kỳ. Nếu từ chối nhận các thông tin nêu trên, Khách hàng sẽ gọi đến hotline 1900545415 hoặc theo các phương thức khác được VPBank thông báo từng thời kỳ trên website chính thức của VPBank.

2. VPBank sẽ thông báo cho Khách hàng các vấn đề liên quan tới dịch vụ tiền gửi có kỳ hạn cũng như các sản phẩm, dịch vụ của VPBank bao gồm cả các sửa đổi bổ sung các điều khoản, điều kiện theo Điều kiện giao dịch chung này, biểu phí, lãi suất, các thay đổi liên quan đến Khoản tiền gửi và các sửa đổi, bổ sung, các điều chỉnh về chính sách của VPBank đối với tiền gửi có kỳ hạn online bằng một trong các phương thức liên hệ do VPBank triển khai từng thời kỳ bao gồm nhưng không giới hạn một trong các phương thức sau: gọi điện thoại, gửi tin nhắn SMS hoặc gửi email hoặc gửi fax tới số điện thoại, địa chỉ email, số máy fax được Khách hàng đăng ký với VPBank và lưu trữ trên hệ thống của VPBank; niêm yết tại trụ sở địa điểm kinh doanh hoặc thông báo trên website chính thức của VPBank (website: www.vpbank.com.vn) hoặc hiển thị trên màn hình cung cấp Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp (nếu có). Đối với các nội dung VPBank thông báo cho Khách hàng bằng văn bản, Khách hàng hiểu rằng văn bản có thể được VPBank lập và gửi bằng bản giấy hoặc bằng các thông điệp dữ liệu qua tin nhắn SMS hoặc email hoặc fax... cho Khách hàng theo quy định tại Điều này. VPBank không có nghĩa vụ phải xác minh việc Khách hàng đã nhận được các thông báo được VPBank gửi cho Khách hàng. Trường hợp Khách hàng có sự thay đổi địa chỉ, số điện thoại, email, số fax liên hệ thì phải thực hiện thủ tục thay đổi thông tin theo quy định của VPBank; nếu không thay đổi thông tin thì VPBank có quyền thông báo theo địa chỉ, số điện thoại email, số máy fax cũ và mặc nhiên coi như Khách hàng đã nhận được thông báo khi VPBank thông báo tới địa chỉ, số điện thoại, email và số máy fax này và nội dung các thông báo này có giá trị ràng buộc Khách hàng.
3. Trừ trường hợp Điều kiện giao dịch chung này có quy định khác, Khách hàng được coi là chấp thuận toàn bộ những nội dung sửa đổi theo thông báo của VPBank nếu Khách hàng tiếp tục duy trì Khoản tiền gửi sau thời điểm VPBank có thông báo.

Điều 8. Các thỏa thuận khác

1. Khách hàng/ Người sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp sử dụng tên truy cập, mật khẩu truy cập của Khách hàng đã đăng ký tại VPBank vào Hệ thống ngân hàng điện tử theo Hợp đồng cung cấp Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp để lập, duyệt Lệnh giao dịch để gửi hoặc tất toán Khoản tiền gửi. Khi thực hiện các Giao dịch này, Khách hàng phải tuân theo quy định tại Điều kiện giao dịch chung này, Thỏa thuận tiền gửi, Hợp đồng cung cấp Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp, quy định của VPBank về việc sử dụng Dịch vụ Ngân hàng trực tuyến doanh nghiệp, quy định về tiền gửi có kỳ hạn online và quy định của pháp luật có liên quan.
2. Trường hợp Khách hàng có nhu cầu rút một phần hoặc rút toàn bộ Số tiền gửi tại các Điểm giao dịch của VPBank: thủ tục tất toán thực hiện theo các quy định giao dịch tại quầy của VPBank từng thời kỳ, trên cơ sở phù hợp với Thỏa thuận tiền gửi và Điều kiện giao dịch chung này.
3. Khách hàng có thể gửi Khoản tiền gửi bất kỳ thời điểm nào trong ngày. Nếu Khách hàng gửi tiền trong thời gian làm việc thực tế của VPBank (từ 8:00 -17:00 từ Thứ 2 đến Thứ 6 và từ 8:00 -12:00 Thứ 7, trừ các ngày nghỉ, lễ theo quy định của VPBank và các trường hợp bất khả kháng khác) thì Ngày gửi tiền (Ngày hiệu lực) sẽ được ghi nhận đúng ngày Khách hàng gửi tiền thành công trên hệ thống. Nếu Khách hàng gửi tiền ngoài thời gian làm việc thực tế của VPBank, Ngày gửi tiền (ngày hiệu lực) sẽ được tính là ngày làm việc tiếp theo của VPBank. Dựa trên nguyên tắc này, Hệ thống của VPBank sẽ xác định và ghi nhận Ngày gửi tiền, Ngày đến hạn cụ thể tại Thỏa thuận tiền gửi.
4. Khách hàng không thể nộp thêm tiền vào Khoản tiền gửi online đã gửi bằng phương tiện điện tử tại VPBank. Nếu Khách hàng muốn gửi thêm tiền thì phải gửi thành một khoản tiền

gửi có kỳ hạn online mới.

5. Khách hàng đồng ý rằng Khoản tiền gửi theo Thỏa thuận tiền gửi được gửi theo sản phẩm tiền gửi có kỳ hạn online áp dụng đối với khách hàng tổ chức. Trường hợp VPBank chấm dứt sản phẩm tiền gửi này và thời điểm chấm dứt là trước hoặc tại Ngày đến hạn của Khoản tiền gửi, thì toàn bộ số tiền gốc và lãi (nếu có) của Khách hàng sẽ được duy trì đến Ngày đến hạn. Theo đó vào Ngày đến hạn, VPBank sẽ tự động tất toán và chuyển toàn bộ số tiền gốc, lãi vào TKTT dùng để nhận chi trả gốc, lãi tiền gửi có kỳ hạn theo quy định tại Thỏa thuận tiền gửi.
6. Trường hợp TKTT nhận chi trả tiền gửi của Khách hàng vì lý do nào đó mà bị đóng, bị phong tỏa, bị tạm khóa hoặc thay đổi tình trạng, Các Bên đồng ý xử lý như sau:
 - a) Trường hợp TKTT nhận chi trả tiền gửi của Khách hàng bị đóng/phong tỏa/tạm khóa hoặc thay đổi trạng thái dẫn đến việc không thể nhận chi trả tiền gốc, lãi của số tiền gửi thì VPBank nhận giữ hộ toàn bộ số tiền này cho đến khi Khách hàng và VPBank có văn bản thỏa thuận về việc thay đổi thông tin tài khoản nhận chi trả ghi nhận trên Thỏa thuận tiền gửi. Số tiền gửi không được hưởng lãi trong thời gian VPBank giữ hộ.
 - b) Trường hợp TKTT nhận chi trả tiền gửi của Khách hàng bị phong tỏa hoặc tạm khóa hoặc thay đổi trạng thái nhưng vẫn nhận được khoản chi trả tiền gốc, lãi của số tiền gửi thì VPBank vẫn thực hiện chuyển tiền vào TKTT nhận chi trả của Khách hàng.
7. Tra cứu và thông báo khi có thay đổi đối với Khoản tiền gửi có kỳ hạn:
 - a) Khách hàng có thể tra cứu thông tin về tiền gửi thông qua hình thức trực tiếp đến địa điểm giao dịch trên toàn hệ thống của VPBank; hoặc tra cứu thông qua website chính thức của VPBank (website: <https://www.vpbank.com.vn/>); hoặc phương thức khác được VPBank triển khai từng thời kỳ.
 - b) VPBank có thể thông báo cho Khách hàng các vấn đề liên quan tới khoản tiền gửi có kỳ hạn theo Thỏa thuận tiền gửi, Điều kiện giao dịch chung này bằng một trong các phương thức liên hệ do VPBank triển khai từng thời kỳ theo quy định tại Điều 7 Điều kiện giao dịch chung này.
8. Xử lý trong trường hợp Thỏa thuận tiền gửi bị mất, hư hỏng (hư hỏng được hiểu là Thỏa thuận tiền gửi bị nhau nát và/hoặc rách và/hoặc nhòe chữ và/hoặc hư hỏng đến mức không thể nhận dạng được thông tin chính xác và đầy đủ trên Thỏa thuận tiền gửi): Các Bên đồng ý rằng, Thỏa thuận tiền gửi được Các Bên xác lập dưới dạng chứng từ điện tử nên không đặt ra vấn đề về nhau nát, rách, mất Thỏa thuận tiền gửi.
9. Tuân thủ FATCA: Bằng việc ký vào Thỏa thuận tiền gửi, Khách hàng xác nhận rằng Khách hàng đã được VPBank thông báo về bản Điều khoản và Điều kiện về tuân thủ FATCA dành cho Khách hàng tổ chức trên website của VPBank (www.vpbank.com.vn) (“Điều khoản và Điều kiện FATCA”). Khách hàng đã đọc, hiểu rõ, đồng ý và cam kết tuân thủ đầy đủ các nội dung trong bản Điều khoản và Điều kiện FATCA này. Đồng thời, Khách hàng đồng ý rằng VPBank có quyền thay đổi các nội dung của bản Điều khoản và Điều kiện FATCA trong từng thời kỳ mà không cần báo trước hoặc nhận được sự đồng ý của Khách hàng.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp một trong Các Bên vi phạm nghĩa vụ quy định tại Thỏa thuận tiền gửi, Điều kiện giao dịch chung này gây thiệt hại cho Bên kia thì phải chịu trách nhiệm bồi thường tất cả các thiệt hại trực tiếp và/hoặc gián tiếp phát sinh cho Bên bị thiệt hại.
2. Thỏa thuận tiền gửi và Điều kiện giao dịch chung này được giải thích và điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Thỏa thuận tiền gửi trước hết sẽ được Các Bên bàn bạc giải quyết, thương lượng trên tinh thần hợp tác. Trong trường hợp không tự giải quyết được hoặc không muốn/không thể giải quyết bằng thương lượng, một trong Các Bên có thể khởi kiện tại Toà án có thẩm quyền của Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam.

3. Điều kiện giao dịch chung này có hiệu lực kể từ ngày áp dụng như nêu tại phần đầu Điều kiện giao dịch chung này. Các điều khoản, điều kiện của Điều kiện giao dịch chung này sẽ được áp dụng đối với tất cả các Khoản tiền gửi của Khách hàng tổ chức gửi tiền gửi có kỳ hạn bằng Phương tiện điện tử của VPBank theo các Thỏa thuận tiền gửi được xác lập kể từ ngày Điều kiện giao dịch chung này có hiệu lực.
4. Khách hàng xác nhận đã đọc, hiểu rõ và cam kết thực hiện đúng các nội dung của Điều kiện giao dịch chung này, các quy định khác của VPBank liên quan đến tiền gửi có kỳ hạn và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG



10
*)